

Số: /KH- THTT

Tiên Thanh, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH Hoạt động chuyên môn năm học 2024– 2025

Thực hiện Hướng dẫn số 520 /GDĐT- GDTH ngày 02/10 /2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp Tiểu học; Công văn số /GDĐT ngày /9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Quy định chuyên môn đối với các trường Tiểu học năm học 2024-2025;

Trên cơ sở kết quả đã đạt được trong năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Tiên Thanh xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Thuận lợi

- Nhà trường tranh thủ được sự quan tâm, ủng hộ, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Tiên Thanh và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Trường có 15 lớp với 479 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Dự thảo Điều lệ trường Tiểu học.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, 2 đồng chí CBQL đều là giáo viên giỏi cấp TP, là cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học..

- Đội ngũ giáo viên có 22/22 giáo viên đạt trình độ Đại học, 07 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp TP; 2 GV đạt Giáo viên viết chữ đẹp cấp thành phố; có 13/22 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, 07 GV đạt Giáo viên viết chữ đẹp cấp huyện; có 01 giáo viên là giáo viên cốt cán chuyên môn của huyện.

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Mỹ thuật, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99,6%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 99,6%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 65% trở lên.

- Số học sinh/lớp không quá 40 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trên 90% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Trường có hệ thống máy tính ở các phòng học đều được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 76% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp từ nhân dân.

II. Khó khăn

- Hiện nay, nhà trường có số lượng giáo viên đạt tỷ lệ giáo viên trên lớp: $22/15 = 1,46$ GV/lớp, nhưng trong năm học có 01 GV nghỉ chế độ thai sản, GV dạy Tin học là giáo viên thỉnh giảng nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. nên

- Một số đ/c chưa thực sự chủ động tự học nâng cao trình độ tin học nên việc UDCNTT vào dạy học hiệu quả chưa cao. ngại học, ngại tiếp cận cái mới.

- Số lượng giáo viên dạy giỏi các cấp còn ít.

- Cả trường có 04 học sinh khuyết tật, thiếu năng trí tuệ chưa có giấy xác nhận nhưng gặp khó khăn trong học tập mặc dù giáo viên đã có nhiều giải pháp để hỗ trợ nhưng các em vẫn không đáp ứng được. Có 5 % học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

III. Tình hình đội ngũ trường lớp, học sinh:

1. Đặc điểm học sinh của trường:

- Tổng số có: 479 em (nữ: 259 em = 47.2 %)

- Số lớp: 15 lớp

KHỐI	SỐ LỚP	TS HỌC SINH	NỮ	BÌNH QUÂN
I	3	95	43	32
II	3	88	49	30
III	3	94	39	32
IV	3	101	47	34
V	3	101	43	34
TỔNG	15	479	221	32

- 100% số học sinh được học 2 buổi/ngày.
- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 32 (Hộ nghèo 01 em, cận nghèo 14, khó khăn : 17) ; Học sinh khuyết tật: 05
- Học sinh bán trú: 114/479 em tỉ lệ 23.79 %
- Tỉ lệ học sinh/lớp: 32 học sinh.
- Tỉ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%

Học sinh nhà trường ngoan, không có HS vi phạm các hành vi không được làm. Các em tích cực học tập và rèn luyện, thành tích trong học tập tốt, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền của học sinh tiểu học, được chăm sóc, bảo vệ và đối xử bình đẳng, được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất an toàn để học tập và rèn luyện.

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số CB,GV,NV: 27 đ/c. Nữ 25. Trong đó: Biên chế 24, hợp đồng:03
- Tổng số CBGVNV: 27, Trong đó:
 - + Ban giám hiệu : 02
 - + Giáo viên : 21 (1 GV Tiếng Anh, 1GV Mỹ thuật, 01 GV Âm nhạc).
 - + Tỉ lệ GV/ lớp đạt: 1,46
 - + TPT Đội : 01
 - + Nhân viên : 03
- Trình độ đào tạo : 21/21 GV có trình độ Đại học. Được biên chế phân công nhiệm vụ giảng dạy năm học 2024 -2025 như sau:

ST T	HỌ TÊN GV	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	THÀNH TÍCH NĂM HỌC 2023-2024
1	Hoàng Thu Hà	09/05/1997	ĐH TH	CN lớp 1A	LĐTT
2	Trần Thu Hà	06/03/1979	ĐH TH	CN lớp 1B	CSTĐ
3	Vũ Thị Thanh Nhân	05/10/1980	ĐH TH	CN lớp 1C	LĐTT
4	Nguyễn Thị Uyên	14/04/1973	ĐH TH	CN lớp 2A	LĐTT
5	Phạm Thị Oanh	11/02/1976	ĐH TH	CN lớp 2B	LĐTT
6	Vũ Thị Tuyền	01/06/1980	ĐH TH	CN lớp 2C	LĐTT
7	Lương Thị Hương Giang	26/10/1999	ĐH TH	CN lớp 3A	LĐTT
8	Phạm Thị Hà	13/01/1977	ĐH TH	CN lớp 3B	LĐTT
9	Đoàn Thị Luyến	23/04/1971	ĐH TH	CN lớp 3C	LĐTT
10	Nguyễn Thị Kim Thu	15/08/1985	ĐH TH	CN lớp 4A	CSTĐ

11	Lê Thị Phương	16/12/1975	ĐHTH	CN lớp 4B	LĐTT
12	Hoàng Thị Ngân	17/09/1973	ĐHTH	CN lớp 4C	LĐTT
13	Vũ Thị Minh Nguyệt	20/07/1971	ĐHTH	CN lớp 5A	LĐTT
14	Nguyễn Thị Liên	15/06/1973	ĐHTH	CN lớp 5B	LĐTT
15	Phạm Thị Hương Trà	26/07/1977	ĐHTH	CN lớp 5C	LĐTT
16	Trần Thị Xuân Hương	06/02/1980	ĐHTH	Dạy Âm nhạc	LĐTT
17	Nguyễn Văn Tăng	14/07/1977	ĐHTH	Dạy GDTC, Đạo đức, TNXH	LĐTT
18	Nguyễn Thị Phấn	15/09/1980	ĐHTH	Dạy Mĩ thuật	LĐTT
19	Nguyễn Thị Thanh Nhân	04/12/1982	ĐHTH	Dạy Tiếng Anh K4,5	CSTĐ
20	Nguyễn Thiềm Tây	20/09/1995	ĐHTH	Dạy Tiếng Anh K 1,2,3	LĐTT
21	Lương Thị Thanh Duyên	08/10/1978	ĐHTH	TPT dạy AN K 1,2	
22	Đặng Thị Hiền	26/02/1997	ĐHTH		LĐTT

3. Tình hình cơ sở vật chất trường, lớp

Trường Tiểu học Tiên Thanh có hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tương đối đầy đủ. Cơ sở vật chất trong 5 năm gần đây được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố, hiện đại. Nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ tích cực của UBND huyện về mọi mặt, các thiết bị phục vụ cho công tác dạy - học như phòng học, bàn ghế, thiết bị dạy học đủ cho các lớp học 2 buổi/ngày; có đủ các loại tài liệu giảng dạy; đủ điều kiện cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Nhà trường tranh thủ sự ủng hộ của các cấp, các ngành từng bước làm thay đổi cảnh quan nhà trường và xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực, trường lớp xanh - sạch - đẹp. Với số ngân sách cấp hàng năm và nguồn đầu tư cơ sở vật chất của huyện cùng với sự quan tâm của Ban đại diện cha mẹ học sinh và làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, nhà trường đã từng bước xây dựng cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị. Đến nay cơ sở vật chất của trường Tiểu học Tiên Thanh ngày càng khang trang, các thiết bị, cơ sở vật chất được đầu tư tương đối đầy đủ đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Cụ thể: Toàn trường có 16 phòng học văn hoa (1 lớp/phòng), có 04 phòng học môn chuyên (Tin học, nghệ thuật). Các phòng học đều có mạng internet phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.

Cơ sở vật chất phục vụ công tác bán trú ngày càng hoàn thiện. Trước giờ ăn, giờ ngủ các thầy cô còn tổ chức các hoạt động như xem tivi theo chủ đề, đọc truyện, sách báo trong tủ sách thư viện của lớp để rèn kĩ năng sống, rèn ý thức tự lập, tự phục vụ bản thân.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với các khối lớp.

2. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tích cực tham mưu để bổ sung kịp thời biên chế giáo viên Tin học và Ngoại ngữ. Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai theo đúng lộ trình Chương trình GDPT 2018; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy lớp 5 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024-2025;

3. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của các tổ chuyên môn và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chuyên môn trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

5. Tăng cường nền nếp kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tăng cường an ninh, an toàn trường học. Nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

6. Chỉ đạo việc quản lý, điều chỉnh nội dung dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tinh giản phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng, phù hợp với thời lượng dạy học và điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp từng đối tượng học sinh theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.¹ Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

7. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

8. Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.²

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

¹ Công văn số: 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 20217 v/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

² Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT v/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

1. Khung thời gian năm học:

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định của UBND thành phố Hải Phòng³, cụ thể:

- Tựu trường sớm nhất vào ngày 29/8/2024. Riêng đối với lớp 1, tựu trường sớm nhất vào ngày 22/8/2024;
- Ngày khai giảng: 05/9/2024;
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025;
- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025;
- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025;
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025;
- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp .

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH và Công văn số 520 /GDĐT-TH ngày 02/10/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024- 2025. Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình, bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực, phù hợp đặc điểm, đối tượng học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện nhà trường và từng đối tượng học sinh, đảm bảo đạt yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình vào thực tiễn.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững các mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học/hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở

³ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng.

vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

*** Chỉ tiêu :**

- 100% giáo viên nghiên cứu chương trình môn học/HĐGD; xác định các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập, nghiên cứu yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực, thời lượng thực hiện; các yêu cầu về kiểm tra, đánh giá đối với môn học; sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh, lựa chọn các nội dung phù hợp, thực hiện tích hợp, bổ sung, xây dựng chủ đề dạy học đưa vào dự thảo kế hoạch dạy học môn học, HĐGD.

- 100% giáo viên thực hiện đúng tiến độ thời gian, chương trình, kế hoạch dạy học.

2.2 Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp.

a. Nhiệm vụ

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phấn đấu đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục.

- Thực hiện dạy học các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn (Tiếng Anh) theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh: các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các khối lớp mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bố hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, căn cứ thực tiễn đã triển khai năm học 2022-2023 để linh hoạt điều chỉnh thời khóa biểu, tích hợp và chủ động điều chỉnh nội dung dạy học theo thực tế triển khai dạy học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi,

bài tập, nhà đa năng, ...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày phải đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Chỉ tiêu:

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở đảm bảo mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

***Chỉ tiêu :**

- 100% GVCN xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy của lớp.
- 100% giáo viên thực hiện đúng thời gian, nội dung dạy học.
- Xếp loại từng môn học và hoạt động giáo dục:

+Môn học/HĐGD (Tính cả HS khuyết tật học hòa nhập): em

Môn học	Tổng số HS toàn trường	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Toán	479	374	78.1	101	21.1	4	0.8
Tiếng Việt	479	388	81	87	18.2	4	0.8
Mỹ thuật	479	364	76.0	115	24.0	0	0.0
Âm nhạc	479	362	75.6	116	24.2	01	0.2
GD thể chất	479	371	77.5	108	22.5	0	0.0
Đạo đức	479	375	78.3	104	21.7	0	0.0
TNXH	277	214	77.2	62	22.4	01	0.4
HĐTN	479	375	78.3	103	21.5	01	0.2
Tin học	297	250	84.2	46	14.5	01	0.3
Công nghệ	297	252	84.8	58	19.5	02	0.7
Tiếng Anh	479	348	72.7	127	26.5	4	0.8
LS & ĐL	202	158	78.2	43	21.3	01	0.5
Khoa học	202	167	82.7	34	16.8	01	0.5

+Năng lực:

Năng lực	Tổng số HS toàn	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
----------	-----------------	-----	-----	-------------

		trường	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	479	362	75.6	113	23.6	4	0.8
	Giao tiếp và hợp tác	479	363	75.8	112	23.4	4	0.8
	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	479	355	74.1	120	25.1	4	0.8
Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	479	355	74.1	120	25.1	4	0.8
	Tính toán	479	363	75.8	112	23.4	4	0.8
	Khoa học	479	370	77.3	105	21.9	4	0.8
	Công nghệ	479	370	77.3	106	22.1	3	0.6
	Tin học	479	369	77.0	106	22.2	4	0.8
	Thẩm mỹ	479	370	77.3	106	22.1	3	0.6
	Thể chất	479	375	78.3	102	21.3	2	0.4

+Phẩm chất:

Phẩm chất	Tổng số HS toàn trường	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
Yêu nước	479	424	88.5	55	11.5	0	0
Nhân ái	479	424	88.5	54	11.3	1	0.2
Chăm chỉ	479	372	77.7	105	21.9	2	0.4
Trung thực	479	406	84.8	72	15.0	1	0.2
Trách nhiệm	479	375	78.3	103	21.5	1	0.2

- Đánh giá kết quả giáo dục :

Hoàn thành xuất sắc: $163/479 = 34.0\%$; Hoàn thành tốt: $178/479 = 37.2\%$

Hoàn thành: $134/479 = 28.0\%$; Chưa hoàn thành: $04/481 = 0.8\%$

- Khen thưởng:

Học sinh xuất sắc: $163/479$ đạt tỉ lệ: $34,0\%$; HS Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: $178/479$ đạt tỉ lệ 37.2%

- Hoàn thành chương trình lớp học : $374/378$ đạt tỉ lệ $98,94\%$

- Hoàn thành chương trình tiểu học: $101/101$ đạt tỉ lệ 100%

- Kết quả các cuộc giao lưu do thành phố tổ chức đạt 1 đến 2 giải; do huyện tổ chức đạt 5 giải

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 5 học sinh khuyết tật, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019) vào lớp 1: 100%.
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động tập thể, khám phá trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống, chương trình phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, an toàn giao thông.... chăm sóc bảo vệ di tích lịch sử của địa phương; tham gia các hoạt động từ thiện và nhân đạo.
- 100% học sinh được đảm bảo an toàn trong trường học, không mắc các tệ nạn xã hội.
- 100% HS thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của nhà trường, được giáo dục về văn hóa ứng xử trong nhà trường, gia đình và cộng đồng.

2.3. Tổ chức dạy dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

a. Nhiệm vụ

- Đối với lớp 1,2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 đảm bảo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GDĐT, thực hiện tổ chức dạy học Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn Công văn số 3539/BGDĐT – GDTH ngày 19/8/2019 về việc tổ chức dạy tin học tạo cơ hội cho học sinh lớp 1,2 được tiếp cận với tin học.
- Đối với học sinh lớp 3,4,5: tổ chức dạy dạy Tiếng Anh và Tin học cho 100% học sinh từ năm học 2024-2025 đảm bảo yêu cầu theo chương trình GDPT mới.

b. Mục tiêu

- 100% HS được tham gia học Tiếng Anh.
- 100% HS khối 3,4,5 được tham gia học Tin học.
- 100% học sinh khối 3,4,5 kỹ năng nghe nói khi học Tiếng Anh và và học kỹ năng tin học cơ bản trong chương trình lớp 3,4,5.

c. Biện pháp

- Bố trí đầy đủ phòng máy tính cho HS học tin học. Có GV dạy tin học chuyên biệt
- Hằng năm tạo điều kiện cho GV dạy Tiếng Anh được tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Trang bị đầy đủ các phương tiện dạy học để phục vụ cho việc dạy và học.
- BGH thường xuyên theo dõi kiểm tra việc dạy học của GV và HS.

2.4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học

a. Nhiệm vụ

Nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT⁴ và Sở GD&ĐT⁵. Căn cứ khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, thực hiện việc lựa chọn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GD&ĐT⁶. Kế hoạch được xây dựng cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5 trong Chương trình GDPT 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình GDPT 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT⁷. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 (04 tiết).

Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội

b. Mục tiêu

⁴ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục ‘Địa phương em’ trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học;

⁵ Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023; Quyết định số 1395/QĐ/SGDĐT-GDTH-CN&DH ngày 30/9/2020 về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học;

⁶ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

⁷ Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục ‘Địa phương em’ trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học.

- Nội dung giáo dục địa phương là một bộ phận không thể tách rời trong thực hiện CTGDPT 2018, bám sát chương trình môn học và hoạt động trải nghiệm. Căn cứ khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Nội dung giáo dục địa phương được xây dựng nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường,... của thành phố Hải Phòng. Từ đó, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa của cộng đồng dân cư các dân tộc, xây dựng văn hóa, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Nội dung giáo dục địa phương góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất học sinh được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Bên cạnh đó, phát triển cho học sinh năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động; năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội; vận dụng kiến thức (tự nhiên, văn hóa, xã hội) vào thực tiễn, ứng xử với tự nhiên phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

c. Chỉ tiêu

- 100% các khối lớp được dạy lồng ghép giáo dục địa phương vào các môn học tại các thời điểm sao cho phù hợp. Đặc biệt đối với lớp 1,2,3 các nội dung giáo dục địa phương được dạy lồng ghép vào bài học cụ thể ở phần nào dung nào của tiết học và được bàn bạc xây dựng thể hiện trong kế hoạch giáo dục tổ khối. Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5 trong Chương trình GDPT 2018.

d. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của thành phố Hải Phòng theo chương trình GDPT 2018 như các môn học, hoạt động giáo dục trong nhà trường.(đối với lớp 1,2)

- Tổ chức cho giáo viên tham gia tập huấn hướng dẫn về nội dung, hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực trong thực hiện nội dung giáo dục địa phương do sở GD&ĐT Hải Phòng tổ chức.

- Tổ chức họp tổ chuyên môn nghiên cứu bài học, lập kế hoạch cụ thể để thống nhất địa chỉ đồ lồng ghép, tích hợp trong nội dung các bài học, môn Hoạt

động trải nghiệm đối với lớp 2; các lớp khác thực hiện lồng ghép, tích hợp trong nội dung của tiết Sinh hoạt tập thể và các môn học khác nếu có nội dung bài học gắn liền với khung chương trình giáo dục địa phương; quản lý kế hoạch dạy học, giáo án dạy học của giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế- xã hội, ... địa phương cho học sinh.

2.5. Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục nhà trường

*** Mục tiêu:**

Giúp học sinh làm quen, nhận biết và tạo cảm hứng với những môn học trong STEM. Từ đó, học sinh khám phá ra sự thú vị của STEM khi ứng dụng trong đời sống.

***Nhiệm vụ**

Thực hiện Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH ngày của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học, cụ thể: xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện đến tất cả các giáo viên trong nhà trường bảo đảm chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

*** Giải pháp thực hiện:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện cần tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ *website* <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

*** Chỉ tiêu**

- Tổ chức học tập bồi dưỡng nội dung giáo dục STEM cho 100% giáo viên.

- Các tổ nhóm chuyên môn đưa nội dung giáo dục, định hướng STEM vào kế hoạch thực hiện đổi mới PPDH theo hướng phát triển năng lực học sinh của tổ nhóm như: rà soát xây dựng chương trình nhà trường; xây dựng các chủ đề dạy học gắn liền với hoạt động giáo dục STEM; tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với giáo dục, định hướng STEM; các câu lạc bộ KHKH dành cho học

sinh; xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025.

- Giao cho các tổ xây dựng mỗi kỳ có một chủ đề hoạt động giáo dục STEM.
- Báo cáo tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá quá trình thực hiện trong năm học 2024 - 2025 để triển khai thực hiện giáo dục, định hướng STEM cho các năm học sau được tốt hơn.

*** Giải pháp thực hiện:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện cần tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ *website* <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tích cực tham mưu UBND huyện quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, ha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

a. Mục tiêu :

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học các khối 5 theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chủ trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột. Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 đối với các lớp 4, 5, khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập bằng cách sắp xếp lại từ các bài học riêng lẻ trong sách giáo khoa thành từng bài học theo chủ đề, dựa trên cốt truyện, trong đó mỗi chủ đề có thể dạy trong 2 đến 3 tiết để tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ dạy học hiệu quả.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường, toàn huyện; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020.

b. Chỉ tiêu :

- 100 % Đội ngũ Giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp kỹ thuật dạy học tích cực, những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục..

- 100% giáo viên được dự giờ, kiểm tra, tư vấn, nhận xét, đánh giá

c. Giải pháp :

- Xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Giáo viên chủ nhiệm có kế hoạch phối hợp với giáo viên buổi 2 để phụ đạo học sinh yếu kém trong các giờ học buổi chiều. Coi trọng công tác bồi dưỡng phát hiện học sinh có năng khiếu. Xây dựng điển hình học tập ở các lớp, tạo động lực thi đua trong học tập, phấn đấu vươn lên. Dạy cho học sinh biết cách tự học, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, ý thức tự giác học tập, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

- Ban Giám Hiệu kiểm tra toàn diện chuyên môn giáo viên hoặc kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất, kịp thời nhắc nhở, điều chỉnh và tư vấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp giảng dạy, đánh giá HS, công tác chủ nhiệm.

- Tổ khối phân công các thành viên trong tổ sắp xếp, bố trí thời gian hợp lý dự giờ, học tập, hỗ trợ đồng nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh dạy học phân hoá, dạy học tích hợp, dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Khuyến khích đẩy mạnh việc dạy học ngoài trời, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, dự án,...

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả sinh hoạt chuyên môn, tránh hình thức.

- Tổ chức các đợt thi đua dạy tốt, học tốt; thi tay nghề giáo viên.

3.2. Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

a. Nhiệm vụ :

- Các khối lớp đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

b. Chỉ tiêu :

- 100 % Đội ngũ Giáo viên thực hiện đánh giá đúng theo Thông tư.

- 100% học sinh được nhận xét đánh giá thường xuyên thông qua nhận xét bằng ghi lời phê trên vở học sinh và nhận xét tư vấn trực tiếp bằng lời trong các hoạt động dạy - học.

- 100 % Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn (đánh giá bằng điểm số) căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của chương trình xây dựng ma trận đối với các môn kiểm tra định kì.

c. Giải pháp :

- Giáo viên cần hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên chủ yếu là dùng lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa; viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi cần thiết, có biện pháp cụ thể giúp đỡ kịp thời; tránh thực hiện máy móc việc ghi nhận xét, lời nhận xét, đánh giá đối với học sinh phải thể hiện được sự tư vấn, thúc đẩy.

- Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ HS.

- Thường xuyên dự giờ và khảo sát chất lượng ở tất cả các khối lớp, tổ chức nghiêm các đợt kiểm tra định kì chính xác, khách quan, phân loại đối tượng học sinh, tìm ra biện pháp cụ thể nâng cao chất lượng giáo dục, lấy chất lượng học sinh làm tiêu chí xếp loại giáo viên.

- Tiếp tục xây dựng ma trận đề khi tổ chức ra đề kiểm tra đánh giá học sinh.

- Giáo viên căn cứ chuẩn kiến thức, yêu cầu cần đạt của chương trình xây dựng ma trận, ra đề kiểm tra và đáp án đối với các môn lấy điểm như : Tiếng

Việt, Toán, Khoa học, Sử + Địa (Khối 4, 5), Tiếng Anh K3, 4, 5. Ban giám hiệu duyệt đề trước khi tổ chức kiểm tra.

- Ban Giám Hiệu kiểm tra vở học sinh, khảo sát nhanh các bài học, các nội dung học. Qua kiểm tra Ban giám hiệu kịp thời nhắc nhở, điều chỉnh và tư vấn cho đội ngũ giáo viên về cách ghi lời nhận xét đối với học sinh. Tổ khối phân công các thành viên trong tổ tự kiểm tra chéo việc nhận xét, đánh giá học sinh, việc ghi chép cập nhật các loại sổ.

4. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học

- Xây dựng KHGD nhà trường, thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự tham gia của nhiều đối tượng như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội ... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo các nhà trường được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả;

5. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các tổ khối duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội

ngữ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

6. Triển khai thực hiện học bạ số

*** Nhiệm vụ**

- Triển khai thực hiện Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ⁸ và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Ngay từ đầu năm học nhà trường rà soát, cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu ngành, các thông tin cá nhân, mã số định danh học sinh để phục vụ cho triển khai Học bạ số toàn cấp học từ năm học 2024-2025.

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV được tập huấn và thực hiện học bạ số trên hệ thống CSDL ngành.

*** Giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực, kinh phí để đầu tư, vận hành, bảo trì bảo đảm hoạt động của hệ thống Học bạ số tại đơn vị; xây dựng và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Học bạ số áp dụng tại trường và tổ chức triển khai, quản lý sử dụng Học bạ số theo thẩm quyền quy định.

6. Tiếp tục tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

****Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật và hòa nhập***

a. Mục tiêu :

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGD&ĐT ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường cơ hội tiếp cận cho trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật., triển khai các

⁸ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

chính sách và quyền lợi cho giáo viên, học sinh được tiếp nhận và thụ hưởng. Trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và được đánh giá kết quả phù hợp cho từng đối tượng.

b. Chỉ tiêu :

- 100 % huy động trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường.
 - 100 % các lớp có học sinh khuyết tật đều thực hiện tốt việc giảng dạy.
- Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh.

c. Giải pháp :

- BGH chỉ đạo GVCN theo dõi chặt chẽ hoàn cảnh, điều kiện sống, tìm hiểu nguyên nhân sâu sát có biện pháp giúp đỡ kịp thời, phù hợp, tạo các điều kiện tốt nhất để tất cả học sinh đều có thể đến trường học tập.

- Lập danh sách tất cả học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học, các đối tượng chính sách lập thành sổ theo dõi, phân loại đối tượng, lập hồ sơ quản lý chung toàn trường để từ đó xây dựng kế hoạch giúp đỡ các em trong năm học.

- Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

- Tiếp tục hướng dẫn, tập huấn cho giáo viên việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập

**** Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học***

a. Mục tiêu :

- Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về phổ cập giáo dục tiểu học.

b. Chỉ tiêu:

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi học lớp 1.
- Duy trì sĩ số: không có học sinh bỏ học.
- Lưu ban: dưới 2 %
- Tỷ lệ lên lớp thẳng : 98 % trở lên.

c. Giải pháp :

- Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện tốt việc điều tra thống kê trình độ văn hóa của trẻ từ 6 đến 14 tuổi.

- Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

6. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.

a. Nhiệm vụ :

- Tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic các môn học, Thách thức tài năng toán học, các hoạt động giao lưu tiếng Anh cho giáo viên và học sinh, các sân chơi trí tuệ trên mạng internet..

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

- Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động đưa âm nhạc dân tộc vào trường tiểu học thông qua các hoạt động văn nghệ, giao lưu.

- Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao. Có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền và tổ chức bơi cứu đuối cho trẻ tại các trường một cách hiệu quả, an toàn.

- Tiếp tục thực hiện giáo dục môi trường, tổ chức các ngày hội phù hợp với nhà trường bằng các hình thức sáng tạo, hấp dẫn.

b. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo học sinh tham gia tốt các hoạt động ngoại khóa của trường.

- Tham gia đầy đủ các bộ môn trong HKPD cấp huyện, cấp thành phố và đạt giải.

c. Giải pháp:

- Trường tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh như : văn nghệ, giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic các môn học, Thách thức tài năng toán học, các hoạt động giao lưu tiếng Anh cho giáo viên và học sinh, các sân chơi trí tuệ.....

- Tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca, các bài hát đã học trong đầu giờ, giờ chuyển tiết và trong các sinh hoạt tập thể khác, sử dụng và biểu diễn một số nhạc cụ dân tộc... Cùng cố việc hát các bài hát tập thể trong nhà trường, tại lớp học, trong các buổi sinh hoạt tập thể.

- Cùng cố hoạt động thể dục, múa hát sân trường giữa giờ thiết thực, hiệu quả, đặc biệt có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền và tổ chức bơi cứu đuối cho trẻ một cách hiệu quả, an toàn. Qua đó hướng học sinh yêu thích nghệ thuật, mạnh dạn, tự tin hơn, rèn cho HS kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong cuộc sống.

- Tổ chức tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Tạo điều kiện tốt nhất về sân bãi để học sinh có nơi tập luyện và thi đấu.
- Tổ chức tốt hội thi TDTT cấp trường, có kế hoạch tập dượt, rèn luyện tham gia hội thi cấp huyện
- Tham mưu với chính quyền, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, thực hiện tốt công tác xã hội hóa để tổ chức và thực hiện công tác giáo dục thể chất cho học sinh ngày càng tốt

7. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học

a. Nhiệm vụ :

- Thực hiện theo công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.
- Định hướng, thống nhất nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các nội dung mới và khó trong chương trình các môn học nhằm khơi gợi hứng thú, niềm đam mê trong học tập, nghiên cứu, phát huy năng lực, phẩm chất của HS.
- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về chuyên môn và có giải pháp phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện của lớp học, gia đình.
- Nâng cao năng lực tự chủ, sáng tạo cho Tổ trưởng trong chỉ đạo chuyên môn tổ khối; nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm, sự sáng tạo cho giáo viên trong hoạt động dạy học.
- Đẩy mạnh đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tập trung vào việc đổi mới phương pháp dạy học; áp dụng các mô hình, phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại; đổi mới đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.
- Tạo mối quan hệ chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau giữa các tổ khối chuyên môn, giữa giáo viên với giáo viên.
- Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đồng thời góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục tiểu học theo chương trình GDPT 2018.
- Góp phần làm thay đổi văn hóa ứng xử trong nhà trường: cải thiện mối quan hệ giữa Ban giám hiệu với giáo viên; giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh với các nhân viên trong nhà trường; giữa học sinh với học sinh. Tạo môi trường làm việc, dạy và học dân chủ, thân thiện cho tất cả mọi người - Một môi trường làm việc thực sự hạnh phúc.

b. Chỉ tiêu :

- 100% các tổ khối tổ chức hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của GD&ĐT

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế về sinh hoạt chuyên môn
- 100% các buổi SHCM có nội dung phù hợp thiết thực với việc triển khai nhiệm vụ năm học của nhà trường.

c. Giải pháp :

- Nghiên cứu về chương trình, SGK, những vấn đề còn vướng mắc về nội dung kiến thức, phương pháp giảng dạy, bài khó, nội dung khó; về kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; cách thức tổ chức các hoạt động dạy học, tổ chức lớp học; sử dụng kỹ thuật dạy học hiện đại; vận dụng các thành tố tích cực của các mô hình dạy học tiên tiến,...

- BGH tổ chức hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch SHCM cho từng tháng, học kỳ với nội dung sinh hoạt chuyên môn cụ thể, thiết thực, hình thức linh hoạt, phong phú, phù hợp với quy mô, điều kiện cụ thể của tổ và các thành viên nhằm giúp giáo viên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học. Tổng hợp đề xuất đăng kí chuyên đề chuyên môn cấp huyện, cấp trường từ các tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch chuyên đề cụ thể, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của nhà trường.

- Tích cực triển khai nội dung SHCM cấp trường và tham gia SHCM cấp cụm trường và cấp huyện nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh; tạo cơ hội để giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Hướng dẫn tổ chuyên môn nghiên cứu mục đích, yêu cầu, nội dung các chủ đề, chuyên đề để đưa vào nội dung sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp dạy học, nội dung đánh giá học sinh, nội dung tổ chức lớp học; thiết kế, điều chỉnh nội dung học tập, chỉ ra cách thức sinh hoạt chuyên môn, tổ chức dạy học minh họa, dự giờ, thảo luận, rút kinh nghiệm thông qua dự giờ trực tiếp, dự giờ trực tuyến, qua phim, video lớp học, tổng kết bài học để áp dụng, nhân rộng vào thực tiễn ở cấp tổ chuyên môn, cấp trường.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH thường xuyên chỉ đạo và tham dự các buổi SHCM cấp tổ khối để cùng tháo gỡ vướng mắc khó khăn với GV nhằm nâng cao hiệu quả SHCM và chất lượng dạy học sau khi áp dụng chuyên đề.

- Tất cả cán bộ, giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn nghiêm túc, tự giác, tích cực, chủ động, nêu cao tinh thần trách nhiệm để kết quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn đạt hiệu quả thiết thực.

8. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ.

a. Nhiệm vụ :

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục đáp ứng tốt hơn công tác giảng dạy và quản lý giáo dục.

b. Chỉ tiêu :

- 100% CBGV có kế hoạch tự bồi dưỡng và thực hiện nghiêm túc chương trình GDPT mới.

- 100% sử dụng sổ điện tử: kế hoạch bài dạy, sổ báo giảng. kế hoạch môn học/ HĐGD và các kế hoạch tổ khối, cá nhân.

- Trình độ GV đạt chuẩn 100% (theo luật Giáo dục ban hành năm 2019).

- 100% GV đạt chuẩn GV Tiểu học theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT.

- 100% CBQL - GV - NV có trình độ A Tin học cơ bản trở lên.

- 100% CBQL và GV - NV có trình độ A Tiếng Anh trở lên .

- 100% CBQL - GV - NV có SKKN được xếp loại Đạt cấp trường trở lên.

- Chất lượng tay nghề:

+ 100% giáo viên được dự giờ, kiểm tra, tư vấn, nhận xét, đánh giá. (đã được cụ thể hóa trong Kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường).

+ GV xếp loại chuyên môn Tốt: 60 - 65 % GV.

+ GV xếp loại chuyên môn Khá: 35 - 40% GV.

+ GV xếp loại chuyên môn ĐYC: 0

Khối	Tổng số GV	Tốt	Khá	Đạt yêu cầu
1	5	4	1	0
2	4	3	2	0
3	4	2	2	0
4	4	2	2	0
5	4	4	0	0
Cộng:	22	15	7	0

- 100% giáo viên chủ nhiệm đủ điều kiện tham gia hội thi GV giỏi cấp trường; 4-6 giáo viên tham gia hội thi GV giỏi cấp huyện được công nhận, 02 GV tham gia GV CN giỏi cấp thành phố và được công nhận.

- 100% giáo viên tham gia giao lưu GV viết chữ đẹp cấp trường; 4-6 giáo viên tham gia gia giao lưu GV viết chữ đẹp cấp huyện được công nhận, 1-2 giáo viên tham gia giao lưu chữ viết đẹp cấp thành phố và được công nhận.

- 100% CBQL, GV không nói ngọng.

- 100% CBQL-GV lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 các Tổ trưởng CM, giáo viên mới tuyển dụng được bồi dưỡng dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo chương trình GDPT 2018.

c. Giải pháp :

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học 2024 – 2025. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đội ngũ GV cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

- Kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo chương trình 2021. Từ đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia xây dựng kế hoạch cá nhân để tập trung bồi dưỡng.

- Tham gia giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp thành phố; cấp huyện; tổ chức giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp trường.

- Tổ chức cho GV học tập, nghiên cứu các văn bản nghị quyết có liên quan tới công tác chuyên môn.

- Tổ chức 100% tập huấn và sử dụng sổ điện tử.

*** Đối với CBQL:**

- Tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý do cấp trên tổ chức, cụ thể :

+ Nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng, việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá; các phương pháp dạy học tích cực, mô hình dạy học tiên tiến, chương trình GDPT 2018.

+ Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường.

+ Kỹ năng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch phát triển đội ngũ, dự báo tầm nhìn chiến lược đến 10 năm sau.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong đổi mới quản lý.

- Tự bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng; PHT.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt trong GV. Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường và tham gia gia thi cấp huyện, cấp thành phố.

- Tổ chức hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp TP; GV giỏi cấp trường, cấp Huyện, giao lưu giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp trường, lựa chọn GV

tham gia hội thi Giáo viên giỏi cấp Huyện, giao lưu giáo viên viết chữ cấp huyện, cấp Thành phố;

9. Duy trì phong trào vở sạch chữ đẹp của HS - hồ sơ của GV

a. Nhiệm vụ :

*** Đối với HS:**

- Tiếp tục duy trì phong trào giữ vở sạch, viết chữ đẹp trong học sinh và phát động phong trào viết chữ đẹp trong giáo viên, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên và học sinh.

- Cần tập trung luyện học sinh viết đúng, viết đẹp, đảm bảo tốc độ; từng bước rèn kỹ năng nghe ghi cho học sinh tùy theo mức độ yêu cầu đối với từng khối lớp.

- Dạy học sinh viết chữ và từng bước làm chủ được công cụ chữ viết để phục vụ cho học tập và giao tiếp là yêu cầu quan trọng hàng đầu của môn Tiếng Việt. Đồng thời chữ viết chính là cơ sở, là nền tảng để học tốt các môn học khác.

***Đối với GV:**

- Tích cực rèn chữ viết cẩn thận, đúng chính tả, đúng mẫu để làm gương cho học sinh.

- Hồ sơ sổ sách được trình bày khoa học, sạch đẹp giúp cho việc sử dụng HSSS thuận tiện hơn.

- Giúp GV luyện tập chữ đẹp nhằm tham gia hiệu quả các cuộc thi GV viết chữ đẹp các cấp.

b. Chỉ tiêu :

- 100% các lớp thực hiện tốt phong trào “Học sinh ngồi đúng tư thế - Giữ vở sạch - Viết chữ đẹp”

- 100% GV đứng lớp viết chữ chuẩn và hồ sơ sổ sách có chất lượng.

- Có 3-4 GV đạt giải GV viết chữ đẹp cấp huyện; 1-2 GV đạt cấp thành phố.

- Chất lượng VSCĐ đứng trong khoảng top 10 trường trong toàn huyện.

c. Giải pháp :

- Thực hiện nghiêm túc việc thống nhất các loại vở viết của HS theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Ngay từ đầu năm học quy định cụ thể về các loại VSCĐ của HS cũng như hồ sơ, giáo án của GV theo Công văn số 376/GDĐT-TH ngày 12/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện Quy định chuyên môn năm học 2024-2025. Yêu cầu GV sử dụng Giáo án, sổ chue nhiệm cập nhật trên hệ thống Vnedu

- Duy trì và thực hiện tốt phong trào " Rèn chữ giữ vở ". Có kiểm tra nhận xét, rút kinh nghiệm vào 2 đợt cuối học kỳ I và cuối năm học.

- Lồng ghép nội dung rèn chữ viết của GV - HS vào nội dung các buổi SHCM. Tăng cường việc luyện chữ của GV đặc biệt là GV lớp 1.

- Quản lý chặt chẽ sổ điện tử kế hoạch bài dạy. Tránh tình trạng sao chép. Bài soạn phải đảm bảo theo đúng yêu cầu của CV 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT.

- BGH thường xuyên kiểm tra hồ sơ sổ sách của GV bằng nhiều hình thức: đột xuất, định kỳ.

- Hàng năm có tổng kết đánh giá khen thưởng đối với những lớp phong trào VSCĐ xếp loại A, những GV có hồ sơ sổ sách xếp loại A. Cách đánh giá theo tiêu chí của Phòng GD&ĐT quy định.

D. Tổ chức thực hiện kế hoạch

1. Đối với Phó hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần đối với các khối lớp. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học lớp 1; đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra, nhận xét, đánh giá các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

2. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường để chọn các nội dung phù hợp, thực hiện tích hợp, bổ sung, xây dựng chủ đề dạy học đưa vào kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, lớp 2.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Đối với Giáo viên chủ nhiệm

- Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh...; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

5. Đối với giáo viên phụ trách bộ môn

- Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa môn mình giảng dạy, xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách phù hợp với đặc điểm tình hình từng khối, lớp.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, GV TPT Đội giáo dục, rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Phụ trách các mảng về văn, thể, mỹ, trang trí khánh tiết, loa đài, UDCNTT... trong các cuộc hội họp, các hoạt động ngoại khoá, các cuộc thi.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Phân công	Điều chỉnh
-------	--------------------	-----------	------------

<p>Tháng 8/2024</p>	<p><i>Chủ đề: Tích cực tự học, tự bồi dưỡng, trau dồi kiến thức, kỹ năng sư phạm, sẵn sàng bước vào năm học mới.</i></p> <p><u>Trong tâm:</u> Nghiên cứu, bồi dưỡng về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình GDPT 2018 tổng thể; - Chương trình, SGK các môn học/HĐGD, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Chương trình các môn học/hoạt động giáo dục, SGK các khối lớp theo Chương trình GDPT 2018; - Cách thức xây dựng KHGD nhà trường; - Cách thức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD; - Cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy. - Xây dựng KHDH các môn học của 18 tuần HKI - Chuyên đề môn TV, Toán, Khoa học, Lịch sử & Địa Lí, Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc lớp 5 theo CT GDPT 2018. 	<p>CBQL, GV</p> <p>BGH</p> <p>Tổ CM</p>	
<p>Tháng 9/2024</p>	<p><i>Chủ đề: Ổn định nề nếp dạy - học; tích cực thi đua dạy tốt - học tốt chào mừng năm học mới, dạy học và tiếp cận dạy học theo Chương trình GDPT 2018</i></p> <p><u>Trong tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học mới, giáo dục truyền thống nhà trường. - Phát động phong trào thi đua đợt 1 từ khai giảng đến 20/11. - Ổn định tổ chức các lớp, kiểm tra đồ dùng học tập và nề nếp đầu năm học các lớp. - Họp chuyên môn quy định về chuyên môn năm học 2024-2025. - Các tổ khối nộp đăng kí chuyên đề cấp trường - Hội thảo: Xây dựng chỉ tiêu và các nhiệm vụ năm học 2024 -2025 ; Triển khai các văn bản HD công tác chuyên môn. - Chuyên đề cấp trường: Tiếng Việt, Toán lớp 5 theo chương trình GDPT mới - Kiểm tra nội vụ lớp học các lớp. - Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên lần 1, tư vấn và rút kinh nghiệm. 	<p>GV-HS</p> <p>Toàn trường</p> <p>BGH</p> <p>TPT, BGH</p> <p>PHT</p> <p>TCM</p> <p>BGH</p> <p>Tổ chuyên</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra vở Tập viết K1,2,3 ghi toán các khối 4 lớp 5. - HN CBCCVC cấp tổ - Kiểm tra toàn diện 03 GV Bổ sung:	môn 4,5 PHT	
Tháng 10/2024	<p><i>Chủ đề: <u>Đổi mới quản lý, đổi mới PPDH, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.</u></i></p> <p><u>Trọng tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục củng cố nề nếp dạy và học. - Hội nghị CBVC và người lao động - Rà soát, tìm kiếm HS có năng khiếu môn Âm nhạc, Mĩ thuật, điền kinh và có kế hoạch bồi dưỡng trong các tiết học sau giờ học chính thức - Kiểm tra sinh hoạt CM 2,3 - Chuyên đề cấp trường: Vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học Toán, TV lớp 2,3 theo định hướng phát triển năng lực cho HS. - BGH dự giờ đột xuất các khối lớp. - Kiểm tra toàn diện GV (Khối 5) - Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên lần 2 - Kiểm tra sinh hoạt chuyên môn tổ khối 5. - Dự chuyên đề môn văn hóa, môn chuyên cấp huyện, TP. - Tổ chức Hội thi GV giỏi cấp trường. - Chuẩn bị mọi điều kiện đón đoàn kiểm tra chuyên môn của Phòng GD, SGD (dự kiến). Bổ sung:	GV, HS CBGVNV TPT, GV GVchuyên Tổ chuyên môn 2,3 BGH Tổ CM	
Tháng 11/2024	<p><i>Chủ đề: <u>Tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, thi đua đạt nhiều thành tích chào mừng Ngày 20/11.</u></i></p> <p><u>Trọng tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục nghiên cứu bài học. - Các khối 4, 5 nộp ma trận, đề kiểm tra giữa học 	GV	

	<p>kì I về BGH.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề cấp trường: Dạy môn HĐTN, Lịch sử & Địa Lý, theo chương trình GDPT mới - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn GV - Kiểm tra toàn diện 4 đ/c GV (Dự kiến tổ 3). - Kiểm tra giữa HKI khối 4+5. - Kiểm tra SHCM tổ chuyên. - Tổ chức Hội giảng, chào mừng Ngày 20/11, dự giờ GV đăng kí tiết dạy tốt. - Dự giờ đột xuất GV. - Khảo sát HS khối lớp môn TV. - Tổng kết thi dạy 20/11, sơ kết phong trào thi đua đợt 1. - Chuẩn bị mọi điều kiện đón đoàn kiểm tra chuyên môn của SGD (dự kiến). - Kiểm tra vở Tiếng Việt khối 2 đến khối 5. <p>Bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>TCM K4+5</p> <p>BGH - GV BGH</p> <p>BGH-GV</p> <p>BGH+ CĐ GV</p> <p>BGH</p>	
<p>Tháng 12/2024</p>	<p><u>Chủ đề:</u> Tích cực, chủ động, tăng tốc, tạo đột phá, nâng cao chất lượng đại trà.</p> <p><i>Phát động thi đua đợt 2: từ 01/12/2024 đến 26/3/2025</i></p> <p><u>Trọng tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập trung nghiên cứu, tháo gỡ khó khăn khi tổ chức các hoạt động giáo dục. - Tổ chức giao lưu viết chữ đẹp cấp trường - Kiểm tra sinh hoạt chuyên môn Tổ 2,3. - Chuyên đề cấp trường: Tổ chức bài học Stem lớp 3 trong môn TNXH, Tích hợp GDĐP trong môn đạo đức lớp 2 - Kiểm tra vở TV K 1; vở ghi toán K2,3,4,5. Tổ chức thi VSCĐ lần 1. - Tham dự chuyên đề các môn văn hóa, môn chuyên cấp huyện. - Kiểm tra nề nếp các lớp. - Kiểm tra toàn diện GV (dự kiến khối 2). 	<p>TCM GV BGH Tổ chuyên môn 2,3</p> <p>BGH</p> <p>BGH, GV</p> <p>BGH,</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát môn Toán. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn GV. - Phụ đạo và khảo sát HS yếu các khối lớp. - Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng. Bổ sung:	GV và HS Toàn trường	
Tháng 01/2025	<p><u>Chủ đề:</u> <i>Đổi mới kiểm tra, đánh giá, tất cả vì sự tiến bộ của học sinh.</i></p> <p><u>Trọng tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tiếp chương trình HKI. - Tổ chức kiểm tra học kì I và nộp đề về PGD&ĐT. Nộp báo cáo thống kê cuối học kì I (dự kiến). - Nhập kết quả kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh trên CSDL ngành. - Triển khai chương trình học kì II từ 20/01/2025. - Tập trung nghiên cứu bài học. - Chuyên đề cấp trường: Vận dụng phương pháp dạy học tích cực vào môn Toán, TV lớp 1. - Tham gia Hội thi viết chữ đẹp cấp huyện. - Kiểm tra vở Tiếng Việt khối 2.3.4,5 - Kiểm tra nề nếp các lớp. - Kiểm tra toàn diện 3 đ/c GV (Dự kiến khối 1). - Kiểm tra SHCM tổ CM 1. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn GV. - Dự giờ đột xuất GV. - Tổ chức sơ kết học kì I Bổ sung:	Toàn trường BGH GV Toàn trường TCM Tổ chuyên môn 1 GV BGH BGH + TPT BGH	
Tháng	<u>Chủ đề:</u> <i>Tiếp tục đổi mới PP, hình thức tổ chức</i>		

<p>02/2025</p>	<p><i>dạy học, giáo dục lòng ghép nội dung giáo dục KNS, giá trị sống, ATGT, truyền thống địa phương, ...</i></p> <p><u>Trong tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chuyên đề cấp tổ . - Dự chuyên đề môn văn hóa và môn chuyên cấp huyện. - Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV. - Kiểm tra vở Tập viết K1,2,3 vở các môn K3,4,5 - Phụ đạo và khảo sát HS yếu các khối lớp. - Kiểm tra SHCM tổ khối 4,5. - Chuyên đề trường: Tích hợp Công dân số dạy TV4, Toán 5 <p>Bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>TCM</p> <p>BGH, TCM</p> <p>BGH</p> <p>GV</p> <p>BGH</p> <p>Tổ chuyên môn 4,5</p>	
<p>Tháng 03/2025</p>	<p><u>Chủ điểm:</u> <i>Dạy học phát huy tốt nhất năng lực, phẩm chất của học sinh thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm khám phá, dự án học tập.</i></p> <p><u>Trong tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực ôn luyện, phụ đạo khảo sát HS yếu kém. - Chuyên đề cấp Huyện: Dạy Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh lớp 5 theo chương trình GDPT mới Tham dự Hội thi Viết chữ đẹp cấp thành phố (dự kiến). - Kiểm tra SHCM tổ khối 4,5 - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn GV. - Kiểm tra vở ghi toán K2,3; 4,5; TV K1. - Khảo sát môn Toán, TA. - Kiểm tra toàn diện GV (Dự kiến khối chuyên). - Kiểm tra việc thực hiện CT, TKB. - Kiểm tra giữa HKII (K4,5) - Đánh giá giữa HKII trên CSDL ngành. <p>Bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>GV</p> <p>GV chuyên</p> <p>GV</p> <p>BGH</p> <p>GV</p>	

<p>Tháng 04/2025</p>	<p><u>Chủ điểm:</u> <i>Tích cực ôn tập, củng cố kiến thức, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.</i></p> <p><u>Trong tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực ôn luyện và phụ đạo và khảo sát HS yếu kém. - Chuyên đề cấp trường: Chuyên đề ôn tập Môn Toán, Tiếng Việt . - Dự chuyên đề các môn văn hóa cấp huyện. - Kiểm tra Hồ sơ sổ sách tất cả GV và vở ghi toán. - Kiểm tra vở Tiếng Việt K2,3,4,5 - Khảo sát môn TV - Xây dựng đề kiểm tra cuối năm và nộp BGH. <p>Bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>GV</p> <p>Tổ chuyên môn 4,5</p> <p>BGH-GV</p> <p>BGH</p> <p>GV</p>	
<p>Tháng 05/2025</p>	<p><u>Chủ điểm:</u> <i>Nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ năm học, đánh giá, khen thưởng chính xác, khách quan, công bằng.</i></p> <p><u>Trong tâm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh. - Tổ chức ôn tập kiểm tra cuối năm các khối lớp và khảo sát chất lượng các khối môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh. - Chuyên đề cấp trường: - Nâng cao năng lực ra đề các môn học theo TT27/2020/TT-BGDĐT - Nhập kết quả kiểm tra, đánh giá, nhận xét học sinh cuối năm trên CSDL ngành. - Tổ chức VSCĐ các khối lớp. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS. - Chuẩn bị tốt mọi điều kiện thi VSCĐ tại cụm. - Hoàn thành các báo cáo thống kê cuối năm. - Xét hoàn thành chương trình tiểu học HS lớp 5. - Tổng kết năm học và xây dựng kế hoạch hè 2025. 	<p>GV</p> <p>BGH- GV</p> <p>GV</p> <p>BGH</p> <p>GV</p> <p>Toàn trường</p> <p>BGH</p>	

	Bổ sung:		
--	-------------------------------------	--	--

Trên đây là Kế hoạch hoạt động chuyên môn của Trường Tiểu học Tiên Thanh năm học 2024 - 2025. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu để có biện pháp giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- phòng GD&ĐT(để b/c);
- HT (để b/c);
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h);
- Lưu: hồ sơ CM, VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Phương Mai